TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **116/**2022/QĐST-HNGĐ	*Sơn Dương, ngày 31 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 188/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị T., sinh năm 1999

Địa chỉ: Thôn B, xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Trung H., sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn B, xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2022,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị T. và anh Nguyễn Trung H..

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trần Thị T. và anh Nguyễn Trung H. xác định vợ chồng không có con chung.

- Về tài sản, đất đai, vay nợ chung: Chị Trần Thị T. và anh Nguyễn Trung H. xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị T. phải nộp 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000

đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002085 ngày 18 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương. Chị Trần Thị T. còn được nhận lại số tiền chênh lệch 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Anh Nguyễn Trung H. không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TQ;
- VKSND huyện SD;
- Chi cục THADS huyện SD;
- UBND xã V;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tạ Hồng Chiến